

Cẩm Phả, ngày 24 tháng 01 năm 2018

Số: 31/2018/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 472/2017/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1987;

Nghề nghiệp: Nhân viên khách sạn;

Nơi ĐKKHKT: Tổ A, khu B, phường C, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh;

Tạm trú tại: Tổ A1, khu B1, C1, D, thành phố E, tỉnh Quảng Ninh;

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1981;

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Nơi ĐKKHKT: Tổ A, khu B, phường C, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ điều 212, điều 213, Khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Thanh Đ;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Thanh Đ cùng thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Thanh Đ có 01 con chung là Nguyễn Minh T, sinh ngày 06/09/2012. Khi ly hôn chị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Đ không phải cấp dưỡng cho con chung. Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Thanh Đ không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Không có.

Về án phí: Chị Vũ Thị H tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại chị Vũ Thị H 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009800 ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP Cẩm Phả;
- CCTHADS TP Cẩm Phả;
- UBND phường C, Cẩm Phả, Quảng Ninh;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

Thẩm phán

(đã ký)

Nguyễn Thị Kim Thoa